

8^o Pièce
INDO-CHINOIS

2754



TÍNH - THIẾ - ĐỒ

CHUA TAM GIAO

Avenue Belgique - HAIPHONG



Sách Tính - thể - Đồ

Chùa Tam-Giáo Haiphong

dịch thành ca Quốc Ngữ

Cụ Khuyêch - Biên tu, tu soạn

(dit Khoách) phụng dịch

Nguyễn - phúc - Duyên ân tông.



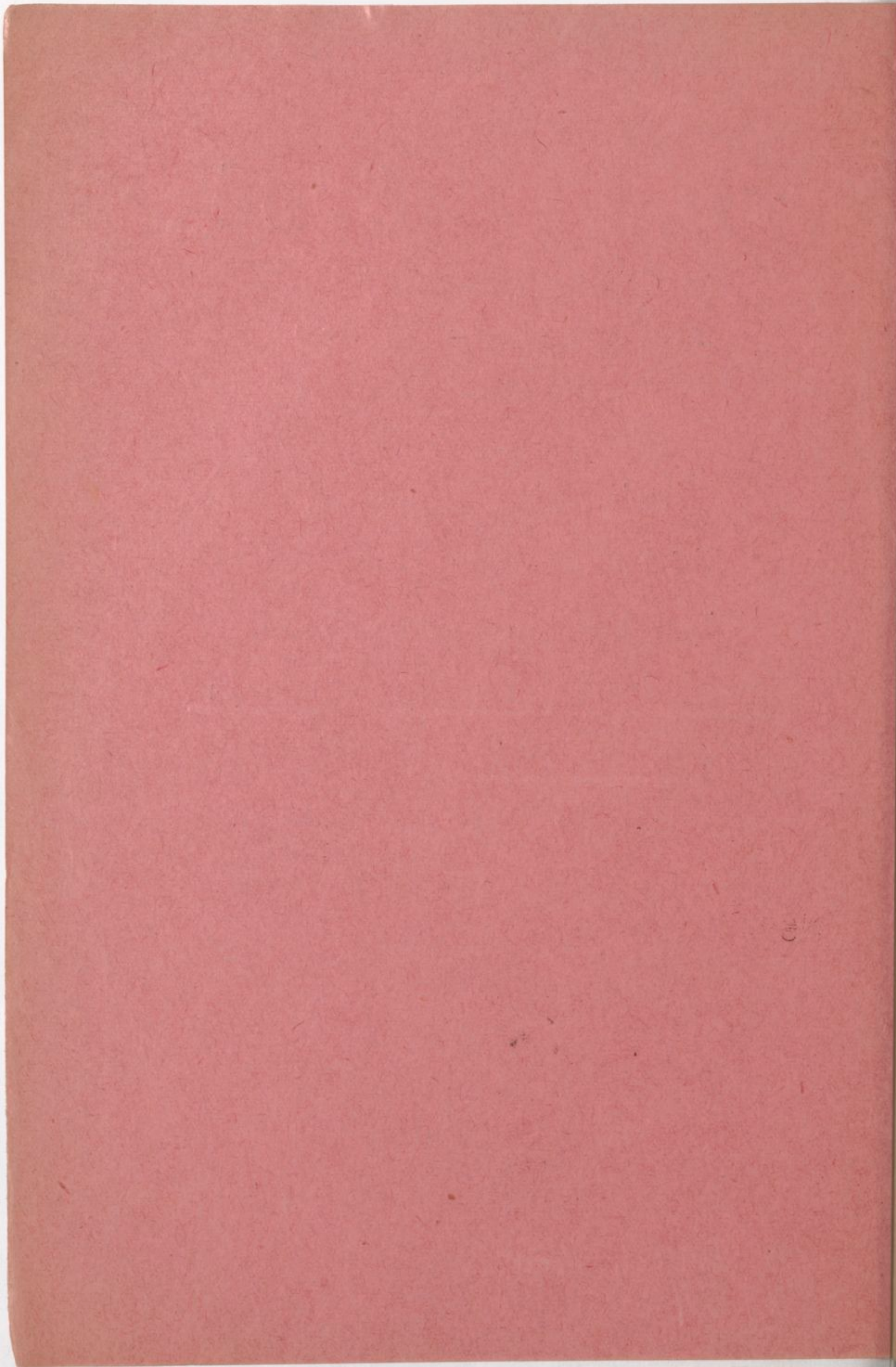
1936

In tại nhà in Vân-Khánh

82, Avenue Paul Doumer

HAIPHONG

8^o Pièce
INDO-CHINOIS
2754



TÌNH THẾ ĐỒ CA

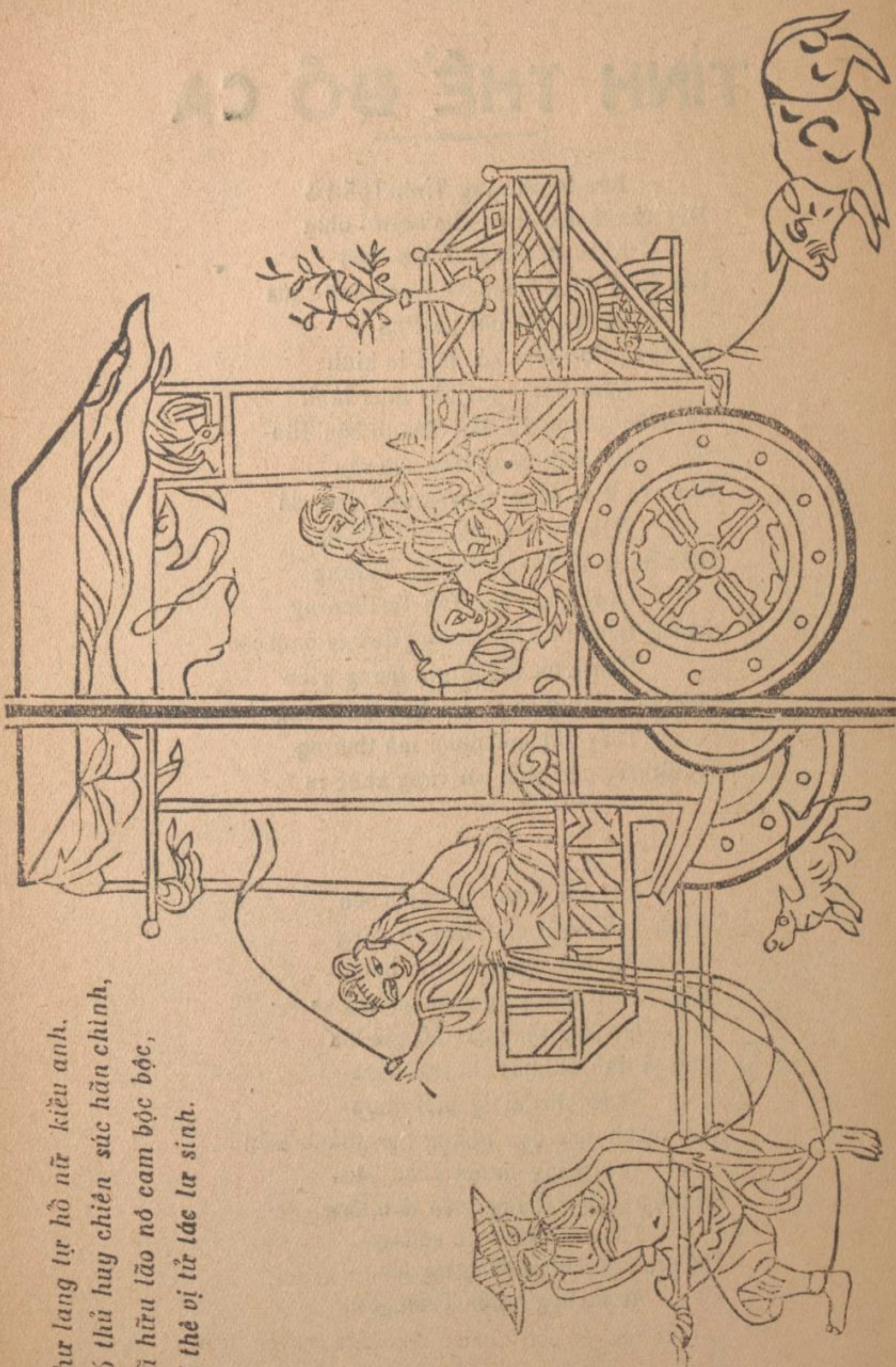


Bức tranh rằng Tình-Thế-Đồ
Dạy người mà vẽ ra cho người nhìn
Khắc ra cũng đã lâu niên
Bản in ở động Triều-Nguyên cảnh chùa
Động thì ở núi La-Phù
Có trảng Học-Viện có chùa in kinh
Năm hai mươi bảy mùa lạnh
Về triều Quang-Tự Đại-Thanh bên Tàu
Mở lòng công đức cao sâu
Khắc ra kinh tổng, truyện sâu tụng chi
Nguyên xưa tên gọi Tuấn-Rì
Hiệu Răng-Vĩ-Tắc họ thì họ Phương
Chức quan coi Vân-Tư-Phương
Quảng-Đông tỉnh hạt đường đường ngôi cao
Hàn-Lâm thanh giá trung triều
Cuộc đời tỉnh giấc chiêm bao mơ màng
Thấy đời mê muội mà thương
Tranh này nên phải vội vàng khắc in

* * *

Nay tôi theo sách dịch nên
Câu thơ tứ tuyệt chữ bên rõ ràng
Gái đâu như Hồ như Lang
Vung tay roi ngựa dục chàng ngựa xe
Thương thay này bố già kia
Nặng vì tình ái khác chi thân Lừa
Người đời ai đã biết chưa
Xem tranh mà đọc những thơ thánh hiền
Ai ai cũng muốn Thần Tiên
Mà mê gái đẹp chẳng quên tấm lòng
Thân còn là vợ là chồng
Thân tàn gái đã ai bằng tay lên
Ai ai cũng muốn Thần, Tiên

Như lang tự hồ nữ kiêu anh,
 Tổ thủ huy chiến súc hãn chinh,
 Rã hữu lão nô cam bộc bộc,
 Vị thê vị tử lác lư sinh.



Mà mê nói giống chẳng quên tấc lòng
Ông cha ai chẳng chí mong
Mà con cháu hiếu mười không một tuyền
Ai ai cũng muốn Thần, Tiên
Mà công-danh vẫn chẳng quên ở lòng
Thấy đâu khanh tướng hầu công
Thấy mồ vô chủ cỏ phong tuyền-đài
Ai ai cũng muốn Thần-Tiên
Mà làm giàu vẫn chẳng quên trong lòng
Trọn đời ky cốp của dùng
Được giàu thân đã lẫn dùng còn chi

* *

Bài ca của cụ Tuấn-Ri
Cứ như sách vẽ nói di thế này
Việc làm đệ nhất khổ thay
Xe kia hai bánh giầy này buộc chân
Kéo thì xương chối da nhẵn
Sức gò như ngựa mình trần như trâu
Ngồi xe kia những kẻ đâu
Gái béo như bầu gái lẳng như hoa
Có nàng son phấn đậm đà
Tay vung roi ngựa thiết tha âm âm
Khuyên ai chớ oán đừng căm
Tại mình sai lỗi đánh tâm sự mình
Kìa tra trần nợ tra bình
Liu ló chim bạc, long lanh lông vàng
Của già già vẫn đa mang
Bốn giầy phượng rồi buộc quàng chân tay
Quách thầy cái cóc khô này
Biết bao giải thoát về tay họa là

* *

Nay thơ tiên triết còn ghi
Tám câu năm vắn thơ thì tự nhiên
Rằng hai nhật nguyệt treo trên
Cần khôn kể mấy vạn niên trong đời
Nhà kia có lấy nhà ai
Ấy là cái đấu đông người ruyền ưa
Vợ ai mà vợ lẳng lơ
Là thuyền chở khách đón đưa ruyền trần

Ruộng vườn là của ngoại thân
Say giai say gái lụy trần là oan
Ai ai đã dúng tay chàm
Riêng ai thoát khỏi ấy làm Thần, Tiên

* *

Tỉnh tỉnh nay chủ nhân hiền
Mấy câu nói giải đề khuyên sa bà
Tỉnh là dạy đề tỉnh ra.
Trong cho tỉnh mắt nghĩ mà tỉnh tâm
Thế là dạy chúng chớ nhầm
Chớ mê thế sự chớ chằm thế tình
Đồ là đồ đề xem rành
Đồ mê chớ mắc đồ lành nên theo

* *

Ông Trần-Cư-Sĩ tiên triều
Coi tranh Tỉnh Thế giải theo nói rằng
Vợ chồng ai có biết chằng
Giây oan chằng kết xích thẳng sao xe
Cha con này bảo cho nghe
Có khi nặng nợ gán về tình thân
Cái xe kéo bốn người trần
Là xe tự kéo bốn phần thể-nhi
Trẻ giai hai đứa rầy thì
Đàn bà hai kẻ oan nghi khắt khe
Buộc dầm chú ngựa xe kia
Bốn giây oan trái buộc ghi chân tay
Oan là ân ái giây này
Ái là tình dục giây đây hẳn rồi
Càng ân càng ái hẳn hoi
Càng là dầm buộc càng rời tơ lòng
Càng tình càng dục náo nùng
Càng dai càng giẽo khốn cùng khốn thay
Lửa cơ đã đốt ruột này
Gia này lại cắt da dây sao đành
Cố công chằng quản lao hình

Co sau kéo trước cam tình thế thôi
Quản chi miệng sấm tay roi
Gọi mưa chải gió mấy hồi gian lao
Đi về đội bóng giăng sao
Gò mình hết sức xiết bao nhọc nhằn
Xiết bao muôn khổ nghìn tân
Chết thôi nào biết có thân nổi nào
Sống thì như giấc chiêm bao
Chết còn chưa tỉnh có sao hư hèn
Rõ như phượng rồi ai khen
Chưa tan trò nợ đã truyền trống kia
Luân hồi sinh tử bề bề
Làm thân trâu ngựa đèn nghi ái-ân
Nợ đời như tóc nhiều chân
Kể sao cho xiết biết phần nào tan
Bằng nay khuyên dạy thế gian
Muốn cho giải thoát tiền oan luân hồi
Tranh đây tỉnh lại mà coi
Thân già được mấy tờ đồng tiền

* * *

Tiêu dao có đứng chân nhân
Có bài giải thoát một thiên thế này
Mổ già sao khổ lắm thay
Si mê khổ luyện tình này dục kia
Ân ân ái ái bề bề
Đến đều lao dịch quản chi khiên chiền
Sinh chẳng biết tử chẳng nhìn
Đường âm bề khổ đôi bên dọa dầy
Thân người khó được lắm thay
Sớm nên tỉnh mắt mà quay đầu về
Mãi gươm tuệ cắt giây mê
Trần duyên đã rất tiên thề liền thặng
Cõi trần dài kiếp siêu đặng
Tâm không khuê ngại tự đặng rạng dần

Lấy nhời tình động phạm trần.
Ông trang xưa có mấy vần bôn ca
Rằng đời khéo giống như hoa
Hoa đã mới nở thoát đã rụng luôn
Vợ ta chết trước ta chôn
Thân ta chết trước, vợ bon lấy chồng
Thân ta chết trước đã xong
Đề cho cười đám bụi hồng ngày nay
Ruộng về kẻ khác bừa cấy
Ngựa về kẻ khác hàng ngày cưỡi rong
Vợ về kẻ khác làm chồng
Con về kẻ khác bế bồng thiết tha
Đau lòng đến thế chẳng a
Thương nhau chẳng khó thế mà thần thương

* * *

Kinh Nam-Hoa nhủ mấy hàng
Nhủ rằng con cháu của chàng có đâu
Thuận sinh đạo nhẽ cao sâu
Ấy cơ giới đất ủy sau thuận thời
Này thơ lão tổ mấy lời
Rằng giây ân ái buộc đời giai hoi
Một mai thân đã qua rồi
Thấy gì ân ái tài bồi cùng nhau
Chí công nhời nhẽ nhiệm mầu
Hỏi đời thê-tử những đâu hời đời
Không không mai một xa khơi
Còn đường chín suối gặp ai ru mà

* * *

Tử-Rương thơ tứ cao xa
Khuyên ai chẳng phải của ta thời dừng
Thê tai ai đối ai chẳng
Đối thì vạ ở mọi đảng theo chân

Này thơ Tiên, Chiết mấy vần
Rằng con cháu tự có phần cháu con
Đừng co quắp chớ chen bon
Làm thân Trâu, Ngựa, lụy hồn ông cha
Bấy nhiêu rằng thuyết rằng ca
Rằng thơ chép nói đề mà dạy nhau
Tĩnh tâm hai chữ làm đầu.
Lại thêm tĩnh thể làm câu dặn dò
Vẽ ra tranh tĩnh thể đồ
Bức tranh ba chữ phạm mô muôn đời
Cốt sao cho tĩnh lòng người
Đừng mê muội nữa thế thời là Tiên
Lại còn bài luận chép biên
Nhân-luân năm bậc chớ thiên một bề
Đường tư dục chớ bôn bề
Thuận trong gia đạo phu thê làm đầu
Có cha con có tự đầu
Có phu thê trước rồi sau có chuyển
Rồi sau mới có anh em
Rồi sau mới có bạn tìm làm thân
Rồi sau mới có quân thân
Sao cho thứ tự ngũ luân vẹn toàn
Phu-thê có phận có duyên
Phu-thê há phải oan khiên bao giờ
Oan khiên là sự chẳng ngờ
Vì duyên phận trái mà mơ tưởng quàng
Chớ tham luyến chớ dâm hoang
Giữ đường chính đạo là đường tu thân
Ghê thay cái nợ hồng trần
Một giây oan nghiệt xoay vần đảo điên
Cứ theo kinh thánh truyện hiền
Làm ra tĩnh thể một thiên bảo cùng
Vợ như nợ chồng như gông
Thế gian nhời nói có không nhể này
Tơ tình nói dục lay nhay
Càng vương vít lắm càng rây rưới nhiều
Trên từ khanh-tướng công-bầu
Dưới từ Lê, Thờ, lao nhau cùng là

Sĩ, nông, công, cò, trong nhà
Sa lòng lọt gỏi có là đâu không
Hùm giả đội lột má hồng
Mẫu tanh cũng cạn, xương đồng cũng chum
Gái tơ rạy vẽ môi son
Gan khô cũng mọc óc khôn cũng tàn
Ra oai những lúc cầm gan
Chàng công-tử cũng hồn tan phách rời
Mua vui ra trận hơn đời
Quan Tướng-quân cũng ngựa lui
cương chùng

Sức ai dẫy núi nghiêng sông
Tại ai thêu miệng, gấm lòng cũng thua
Sa hồng từ nhỏ đến to
Thiệt đời trong cuộc, lụy cơ ngoài vòng
Ghe thay cái gái xuân phòng
Cậy mình, mình đẹp cậy chồng chồng yêu
Giận thôi đất lở giới xiêu
Mưa to gió lớn làm chiều khát khe
Oan thì sống rửa chết thề
Thần kinh quý sợ lắm khi phũ phàng
Chữ tư đề dưới chữ tường
Trong giảng luống những mơ màng cuộc vui
Cái danh mặc quách cái đời
Bên tường số quán mấy lời niềm tây
Khi thì cậu cậu lây bầy
Khi thì gản bó đảng cay rậm nhờ i.
Đời cũng dài, năm cũng dài
Kêu ca chưa sót ngậm ngùi nhạt khen
Rầu ai tính thẳng tính nghiêm
Nghĩ đến sự hồng nổi niềm mà kinh
Gớm thay cái gái đa tình
Nẫu nà như nết hồ-tinh ghẹo người
Tợn như hùm cái vỗ ai
Gở như gà mái sớm mai gáy liễu
Môi son sẽ hờ nửa đều
Khiến hồn vương chụ liên theo lửa nồng

Lưỡi rai vừa thẩu cứu trùng
Xin thân vũ mục gan trung héo mòn
Một cười đưa đầy trí khôn
Chư hầu cũng phán tướng mon cũng sau
Đầu giường ỏn ẻn mấy câu
Cha con thôi cũng đến cầu phân ly
Bên tai thỏ thẻ một thì
Anh em thân thích có kỷ phân tan
Đàn bà sâu độc đa đoan
Bằng muôn lưỡi rắn hơn vằn nọc ong
Nọc ong lưỡi rắn độc hung
Mà đàn bà độc lại không gì tày
Người xưa nhời ví rất hay
Phòng xa keo sọ vạ vay đến mình
Thánh Hiền là bậc giới sinh
Kia tâm đức Khổng nọ tình thầy Tăng
Tránh xa Thánh chẳng đãi đẳng
Bỏ thôi thầy cũng rung rung chẳng buồn
Ke thì lấy vợ nuôi con
Ở đời nói giới tông môn kể truyền
Trâu già yêu ghé tỉnh quen
Đàn bà con trẻ yêu chim tính nồng
Vợ hiền con hiếu có không
Bấm tay tính kể mười không một vài
Trong triều ngoài nội những ai
Trong làng ngoài phố những người nhỏ to
Ke nhìn vợ đẹp mà no
Ây vườn kim cốc cơ đồ sạch tan
Kẻ khoe gửi tử khôn ngoan
Cầm thành đến nổi lửa tan cháy vèo
Một đời quan muôn đời nghèo
Chẳng biền đến nổi gieo neo suốt đời
Đại một đời nhục muôn đời
Sắc mà không đức tiếng cười thế gian
Sao bằng hai chữ bình an
Một đời cô-quả muôn vằn đời thom
Nên thủ phận chớ nghĩ rờm
Vợ xằng lấy bầy nên cơm cháo gì

Đã không tức thực tức y
Theo tuân đồng nổi đến kỳ râm bôn
Đã không của nổi của chôn
Nổi đánh cùng khốn vào mon dâm tà
Giai kiếp đạo gái xướng ca
Bởi vì quá phận sinh ra tệ tình
Phường bại sản lữ ô danh
Bởi nhân ép uổng tạo thành tình ma
Nhục trên Tiên Tổ ông cha
Tội to bất hiếu rã mà chối chàng
Hồ sau tử nữ tôn tăng
Tiếng chê thất đức ai từng chữa cho
Xem ra mà xét căn ro
Nhẽ nên yên phận phải lo giữ mình
Mạnh giới gốc tại thiên đình
Giới cho chờ được phúc lành tự nhiên
— VỢ ai giữ trọn chẳng hiền
Cửa nhà không tỉnh bon chen bao rồi
Con ai ngỗ nghịch giai hoi
Chết không dăm mắt chết rồi ỏi tai
Tiền là một gạo là hai
Huyền hoang khi có khuyển nài khi không
Tham hoa ngọt, chuốc rượu nồng
Ngật hơn đàn thiện cần dùng tiếp linh
Hò nước quý thét vang canh
Nghiêm hơn trường chiến quân tình
đòi lương
Yêu thương chẳng trọn yêu thương
Được danh qui pháp được bởi hình thù
Thung huyền bức tức hơi thu
Đất bằng sóng gợn cơ đồ sạch không
Phép nhà vợ nhận làm chồng
Con lên làm bố còn mong dạy gì
Mon đình cốt nhục chia lìa
Người cảm gan tím mà chê tuổi vàng
Thương ôi sông chẳng yên thương
Chết không thờ cúng thắm thương đến điều
Suy ra nhớ đến nhớ Nghiêu
Giai nhiều càng lại sợ nhiều mừng đâu

Thầy trình nhờ dạy cũng mầu
Lòng ai đã dục hẳn sau then lòng
Song le cái thói phạm dung
Mê tâm trong cuộc bụi hồng đã lâu
Yêu hoa tham sắc tham mầu
Tình yêu yêu quá biết đâu là cùng
Ba thê bảy thiếp chưa xong
Bạng già châu nở còn mong cho nhiều
Bầy con tám cháu chưa hèo
răm con trăm trứng còn chiêu phúc dài
Răm nhiều chắc loạn chẳng sai
Lưỡi giao sủng ả ai mãi sáng tình
Sinh nhiều hẳn bại đã đành
Cái gông tranh đoạt ai chánh được ra
Đức văn, đức vũ đâu ma
Ông Chu-công-Thiệu hòa là cũng tan
Cuộc chinh chiến biết bao tàn
Trận bảy liệt quốc nghĩa hàn xuân thu
Đã không quân phụ chi thù
Nay chinh mai chiến cơ đồ tự chuyên
Vua cha có vị không quyền
Xuống thành thương tối lên đèn khóc mai
Dày hòm là của vợ tôi
Người vàng cũng muốn lệ rơi sụt sùi
Cuộc thua tiếng xấu mĩa mai
Người tuy gan sắt tức hơn đầu lông
Kêu giới, giới chẳng nói cùng
Tình oan thế khuất ai không tránh tình
Có quan phủ vốn thanh minh
Mà người phải trái ra tình khó phân
Long công đạo ấy chủ nhân
Mà tình cốt nhục khó phần đoán xong
Vi bằng kiện đến Bao-công
Khó đem kẻ thắng người công chia phần
Chờ sau sinh chuyển kiếp trần
Ruyền đều oan báo đến lần vua Riêm
Than ôi tham ái một niềm
Luán hồi muôn kiếp ngày đêm đi về

Hồn người Nam-tử si mê
Trượng phu ngu xuẩn đến bề tai ương
Kìa hồn gông đóng trống mang
Kìa hồn lại trời giây quàng hồn ai
Kìa hồn phải trượng phải roi
Chân cùm tay trói khổ sai nặng nề
Kéo cầy nọ đẩy xe kia
Còn mon suy yếu ê chề kêu van
Rung chằng chuyển sức không kham
Lệ rơi thấm đất tiếng ran giầy giày
Tình khê tử kiệt rụng rời
Vận thì vận kiền bệnh thời bệnh thêm
Khổ tình mắt chẳng nở xem
Sóng đông bề khổ nổi chìm thuyền ai
Sống không giữ được tuổi giờ
Lạ thay sắc nước theo người tình chung
Mất thân về nỗi mê lòng
Dù khôn dù đẹp trẻ trung cũng liều
Càng ân lắm càng oan nhiều
Càng tình càng lụy càng yêu càng phiền
Hồi ra thì sự rĩ nhiên
Bởi mê tâm quá khiến chiền ai thương
Có ông Vĩ-Đặc họ Phương
Hàn lâm danh sĩ miếu đường thần tiên
Nỗi mê tình giấc hư huyền
Nỗi than kim cổ nỗi phiền vinh khô
Vẽ ra một bức họa-đồ
Đặt ra bài nói giận giò khuyên răn
Khuyên là khuyên kẻ nhân dân
Muốn cho đem lại thời thuận đời xưa
Răn là răn kẻ mê mờ
Muốn cho đời hết thói hư ở đời
Ngu ngoan giống giở là ai
Lòng ai ai nghĩ mắt ai ai nhìn
Nhìn cho rõ mặt cho tin
Tin rằng sự sỉ thì nên biết mà
Thôn làng mấy kẻ xem ra
Biết rằng lẽ nghĩa thì ta phải sùng

Xóm riêng mấy kẻ qua trông
Biết rằng Luân-tự thì lòng phải đôn
Giúp vua bình trị nước non
Hắn nên giáo hóa giặc đồn gần xa
Dạy dân bỏ thói râm ngoa
Hắn nên liêm, nhượng thuận hòa hắn hoi
Tục nay kéo lại kéo tồi
Đạo xưa phục lại cho hồi kẻ ngoa
Tập chính khí hợp thiên hòa
Hiếu để trung tín hắn là làm nên
Bao nhiêu tiên, phật, thánh, hiền
Hiếu, trung, tiết, nghĩa có tuyền mới hay
Hiếu trung tiết nghĩa đường này
Thánh hiền tiên phật xưa nay đó mà
Từ đâu trung hiếu sinh ra
Tự người tiết nghĩa chi mà làm nên
Lòng tiết nghĩa chẳng chu viên
Bởi đâu trung hiếu thanh chuyên được đây
Ví bằng bỏ tiết nghĩa này
Thì câu trung hiếu quyết nay không thành
Nhiều thê thê chẳng hiền lành
Nhiều thiệp thiệp chẳng kiên trinh ra gì
Muốn nên tiết nghĩa mọi bề
Cái đường lắm thiệp nhiều thê thì đừng
Khăn đai khác vẻ tung bừng
Vạy đường lẽ phép nên từng mới thôi
Hùm kén lừa nhận kén đôi
Vạy còn tiết nghĩa hưởng tồi là ta
Làm người có nhẽ đâu mà
Kém lòng cầm thú sao ra đạo người
Làm dân đâu giám rong rài
Dám quên lẽ phép kém loài sừng lông
Mở kinh cổ lễ mà trông
Đời xưa dựng vợ đều cùng có sai
Vua thì mười vợ lẽ hai
Chư hầu vợ chín sáu thì đại phu
Dân là dân nước dân vua
Chỉ cho vợ một chẳng cho vợ nhiều

Người nay vượt lễ trái nhiều
Ít nhiều chẳng chuẩn quy điều chẳng tuân
Dân không thủ phạm là dân
Quan không thủ lễ triều-thần là quan
Đã không tiết nghĩa thanh toản
Còn đâu trung hiếu mà toan ruy tri
Chữ trung cắt nghĩa là gì
Nhất thì có nước nhất thì có vua
Nhà không thiếu thốn không lo
Vợ con có lúc không chu cũng đành.
Bao-Công hai thủy trung thành
Bên lòng tiết-nghĩa nhạt tình thê nhi
Thừa gia chữa bảo hùng bi
Thua buồn cam chịu khuê vi thiếu người
Hoặc rằng thầy Mạnh có nhờ.
Tội ba bất hiếu nguyệt thới tội to
Song le tuyệt cũng không lo
Lo không tiết nghĩa ai cho hiếu gì
Đời chu có bậc Ri-Tề
Trọn đời tiết nghĩa thánh thì khen thanh
Ri-Tề vô hậu đã đành
Chưa nghe bất hiếu mang danh bao giờ
Kia như Tần-Cối ai ưa
Lại như-Tào Tháo ai vừa lòng đâu.
Tào, Tần đều có con sau
Hiếu gì ai có khen đâu Tào, Tần
Búa rìu là bút sư thần
Cho là gian ác tác thần hay chi
Cứ xem như thế mà suy
Hiếu, trung chẳng tại thê nhi hẳn rồi
Tại đều tiết-nghĩa mà thôi
Có như chẳng có không rồi chẳng không
Người bàn đạo hiếu nhẽ trung
Bằng không lập nghiệp nổi dòng cây ai ?
Thế là bất hiếu hẳn rồi
Lửa hương đã tuyệt giống nòi cũng tan,
Khen thay thực cũng nên bàn
Chẳng xem Nghiêu, Thuấn kén quan tuyền
hiền

Trăm vua muôn thánh đều khen
Tôn làm văn tồ phép chuyền sư tôn
Muôn đời gia nghiệp vẫn còn
Dương-ngu đối mặt càn khôn chẳng già
Đời sau kẻ cũng chưa xa
Vua Tần chúa Ngụy đều là chuyền con
Thế mà lịch đại chẳng tôn
Quần nho đã bác ai còn lại khen
Suy xem các nghĩa vẹn toàn
Con mà bất hiếu chẳng hiền sao nên
Muốn cho thiên hạ bình yên
Chỉ lo không đạo chẳng phiến không con
Cớ sao đời đã chẳng khôn
Thầy thì ngu hủ trò thì thơ ngây
Dạy người chẳng lựa người nay
Một mẫu vớt bạc sao hay nhuộm màu
Hiếu kinh chẳng giảng chương đầu
Thế thì dạy hiếu, hiếu đâu ở mình
Thân có lập đạo mới hành
Chương đầu thánh đã giảng minh rõ mười
Này nhờ thầy Mạnh khuyên người
Giữ mình mà đề thờ hai thân đường,
Dạy hai việc lớn rõ ràng
Cớ sao chẳng giảng đến chương ấy mà
Ông Mạnh-Tử dạy người ta,
Chấp câu bất hiếu có ba giận dò,
Báo vô hậu là tội to
Chăm chăm khuyên dục học trò giỏi giang
Tình là cửa, dục là hang
Trở hang trở cửa mở toang đưa vào
Óc khôn trí đã lộn phèo
Bởi đâu mà biết đến điều tu thân
Bỏ quên cái nỗi gia bần
Nghĩ đâu đến nỗi hai thân đói gầy
Chăm chăm nuôi lấy vợ rầy
Muốn sinh con sớm vui vầy mẹ cha
Quản bao vợ mọn con thơ
Cơm nuôi áo mặc sớm trưa khổ tình

Mẹ già tuổi tác sao đành
Sao cho vợ cũng dưỡng sinh có ngần
Con thơ tiêu dụng cũng cần
Sao cho cha cũng cứu bản có cơ
Già yên trẻ cũng sờn sờ
Trẻ vui già cũng hê ba tháng ngày
Chẳng may vợ đôi con gầy
Cha thương mẹ xót tội này hiểu đâu
Đến đều ngậm tủi nuốt sầu
Mình làm mình chịu ai đâu thương cùng
Đời xưa dựng vợ gả chồng
Con gái cưới vợ vào vòng ba mươi
Gái thì lui lại kém mười
Là hai mươi tuổi cho người nghênh hôn
Một lo khí huyết còn non
Tồn thương nguyên khí hao mòn thọ niên
Lạ thay gái trẻ tồn phiền
Đã bên sinh nở lại bên lân cần
Sao bằng trước giữ lấy thân
Thân còn sẽ được báo ân sinh thành
Thân có giữ đạo mới hành
Vua cha báo đáp sinh linh ơn nhờ
Kỷ hôn đúng hạn lễ xưa
Hiếu trung đạo ấy bây giờ mới nên
Đạo quân-tử rất vững bền
Tạo đoan cũng trước tự bên vợ chồng
Ngũ-luân là một ở trong
Hay hòa hay biệt cần phòng sau xưa
Tạo đoan tự tiết nghĩa ra
Vợ chồng có biệt có hòa mới hay
Cớ sao quân-tử đời nay
Tạo đoan chẳng xét đạo này cho tình
Vợ chồng thân thiết chung tình
Không hòa không biệt nên danh vọng gì
Mờ mờ tối tối mê si
Cái danh quân tử ai thì đáng khen
Ừ ừ cạc cạc hư bên
Biết đâu mà đạo mà chuyễn đạo đoan

Tạo đoan đã chẳng thông bản
Phải đâu lễ nghĩa về đoàn phu thê
Than ôi ! người thế ê chề
Tinh giờ tan tác tinh mê ngày nồng
Còn gì là hiếu là trung
Ai khuyên cho biết chính lòng tu thân
Tề gia ai kẻ khuyên răn
Mà ai át dục tồn nhân cho còn
Dục chẳng át nhân chẳng tồn
Cái tâm thành chính hồn hồn còn chi
Thân chẳng tu, gia chẳng tề
Trị bình đạo ấy còn chi mà rằng
Trị nhà trị nước nên chẳng
Tu thân phải biết đạo hằng mới hay
Tu thân thì phải thế này
Dục tâm trước phải át ngay mới vừa
Đầu tiên là dục chẳng chừa
Đạo vừa loạn gốc lại vừa loanh quanh
Lấy gì mà thế cứu kinh
Mỗi to đã mất tờ mảnh cũng bằng
Đã hay dục át nên rằng
Nên hàng đạm bạc nên hàng tĩnh thanh
Muốn cho thanh tĩnh ở mình
Đừng tư lực quá chớ tranh cạnh mà
Muốn cho đạm bạc tại ta
Đừng lần vào bếp đừng la liếm nhiều
Râm chớ tưởng, sắc chớ yêu
Thịt ngon chớ đựng rượu kéo chớ say
Khí tinh thêm đủ có ngày
Thêm nhiều quả phúc lại bay tinh thần
Mới hay đại-đạo tu chân
Bàng môn tránh khỏi mười phân đủ mười
Hư linh tu luyện tại người
Cửa hiền cõi thánh muôn đời tinh linh
Công viên quả mãn đạo thành
Ra ngoài hỏa trạch vào thành thu lương
Cõi tiên ngày tháng xêuh xang
Mặc ai câu thúc ta hằng tiêu rao

Ngày xuân mưa móc rồi rào
Không mang phiền não tí hào chút chi
Núi non hoa cỏ tứ bề
Bầu giới cảnh Phật ta thì trắng sinh
Tổ-liên siêu hiển thiên-đình
Hiếu trung thành-tự viên minh thắng hằng
Kiếp trần bao kẻ lãng nhăng.
Nặng vai siêng ái gò lưng gông tình
Lạ thay bề khổ lênh đênh
Con đường lao lực bắt mình ngựa trâu
Riêng ta luyện tính hồi đầu
Đã từng tỉnh giấc canh thâu mơ màng
Ôn nhu tính cách nhẹ Hằng
Sông mê bến dặc hai đàng chia hai
Đường tu đã rõ tâm hơi
Chim muông giống nọ mấy người khác xa
Khuyên ai tỉnh lại kéo mà
Chớ nên chậm trễ nhớ ra lại sảng
Tĩnh tâm tĩnh mắt cho từng
Tránh đường hang, đá lên chùng cây cao
Quốc đời ai biết ai nào
Phù sinh một giấc chiêm bao nào nung
Này cao thấp này sâu nông
Cỏ hoa trăm khóm non sông một mẫu
Chân nhân có đức hồi đầu
Làm bài ca đề trước sau rạch ròi
Tĩnh tâm, quay lại thì vui
Việc đời tóm tắt một ngòi bút lông
Mê tâm thương khách bụi hồng
Lo thương khổ tứ hải hùng lao tâm
Lòng tham trơ sớm khôn cầm
Chỉ vì của ít mà làm muốn nhiều
Giây trò rồi buộc mình vào
Chờ khi giây đứt thân siêu còn gì
Vô thương nhơn nhỏ đều đi
Tiếc chi bầu nứa quý gì ngọc châu
Người bần tiện khách công hầu
Cỏ xanh mấy năm năm nào là không

Non tây khuất bóng tán hồng
Canh gà thoát đã rạng đông sáng giờ
Tĩnh tâm quay lại thì vui
Trải đào thoát đã gia mỗi chóng sao
Đã giàu có, lại tài cao
Mình làm ra nghiệp tội nào tại ai
Tĩnh tâm quay lại thì vui,
Mau mau xin chớ nhớ thời mấy hay
Bài ca khuyên thế dịch đây
Dịch thêm bài nữa giải bày nguồn cơn

* *

Quay về hơn, quay về hơn
Việc đời phầy một nét đơn chẳng nhiều
Bụi hồng lắm kẻ đắm xiêu
Riêng ta thanh tĩnh khói đều lời thôi
Của đời tham tiếc bao rồi
Ngắn tay chưa dễ mà lời được dài
Kéo giây trở rồi quàng vai
Gò cho đến đất đất rồi ngã lăn
Vô thương nhớn nhỏ nào phân
Báu gì chẳng quý kim ngân chẳng hèn
Sang hèn kẻ có bao nhiêu
Hoang khâu mưa sớm mây chiều ngán thay
Mặt giờ gác bóng non tây
Gà đầu gáy sáng đục ngay bên lầu
Quay về mau, quay về mau
Trẻ thơ thấy chữa bao lâu đã già
Ngất giờ nhiều của tài hoa
Nỡ đem nghiệp chướng buộc mà phá tan
Khuyên ai quay lại thì hơn
Mau mau chớ đề đến cơn nguy nguy
Khuyên đời lại có ca này
Khuyên ai trong buổi đời nay thôi mà
Đừng tham phong vị phồn hoa
Đám mây phủ quý được là mấy hơi

Công danh giọt lộ sớm mai
Ai xem đắm thăm ta xem nhạt phèo
Cam tâm đạm bạc mấy hèo
Lựa chiều ruyên phận mặc đều thị phi
Thánh hiền kinh sử tụng suy
Gió đưa án ngọc nguyệt kê song mai
Giòng sông gió mát tâm hơi
Vui chơi đông quán mặc nơi vương hầu
Thường thường áo vải cơm rầu
Khúc ngâm một khúc thơ lâu một thơ
Ngoài sân hoa rậm trúc thưa
Nói cười cùng khách hương trà quanh năm
Non xanh nước biếc âm thầm
Nhục xa chốn nhục, vinh tầm cảnh vinh
Tu tiên luyện tính thi thành
Phật tu kiến tính hẩn rành nên công
Lọ là đông rui tây rong
Tham cầu lợi lộc viên vông lắm trò
Chanh ruộng đất chiếm nhà to
Vơ năm gấp bảy bo bo làm giàu
Tệ cùng làng xóm hạn bầu
Ai vay chẳng giúp ai cầu chẳng thương
Thoát đà tóc bạc gia vàng
Nhẫn cho đến chết chẳng mang được gì
Thương ôi này của đem đi
Vô tình một ngọn nước thì như ru
Khinh người nhỏ, cậy mình to
Uy cường trước mạnh cơ đồ nay tan
Cửa sơn vách đá tồi tàn
Bóng chiều tiếng qua cổ man đầy tòa
Mắt trông mà dạ nghĩ ra
Tâm ta tu một phúc ta đủ vòn
Thịnh suy cùng đạt tuần hoàn
Cuộc đời chẳng khác như bàn cờ vầy
Ta tu ta biết từ nay
Không phiền không náo phúc đầy tự nhiên

Càn-Long có tập thơ biên
Sáu bài, này hằng trước xem bài này
Cờ giới thả chạy ô bay
Lòng người vận động hằng ngày xiết bao
Châu ai ai đắp ai đào
Non sông thu lại rút vào tay Thang
Tần kiêm sáu nước dọc ngang
Vạc liu sớm đã kêu ran cối tần
Trăm năm như giấc mộng trần,
Non sông muôn dặm như phân cuộc cờ
Anh hùng mấy bọn từ xưa
Đèo Nam đỉnh Bắc năm chờ ngàn lau

* * *

Thích-ca Phật hiện trên đầu
Có bài Phật-Thuyết rạng mẫu sáng soi
Như-Lai Phật, ý thế nào
Riêm phù độ hết phép cao Ri-đà
Sắc không xe chở tam-thừa
Liễu nhân tiêu hết kiếp ma mười đời
Tâm ai định tuệ chẳng rời
Nát-bàn tu được sá lời chẳng a
Ai tu trong cõi sa-bà
Đã không khuể ngại ấy là viên minh
Bồ đề là lối độ-sinh
Ta nên đọc quyền tâm kinh hằng ngày

* * *

Này thơ Ri-Lặc còn đây
Mấy vần lưu để sau này tỉnh ra
Đã không năm uẩn ba-ma
Ti-khâu Phật hiện nhất là thần-thông
Trong tay một túi mây hồng
Vung trong quả đất tuôn trong bầu giới
Tiếng khua bát ngọc vang tai
Khua cho kẻ diếc trần ai nghe thì

Bụng tròn là bụng từ bi
Miệng cười ha hả sau si chi nào
Thương đời như giấc chiêm bao
Nước trôi hoa rạt bóng đào lơ thơ
Chân-quân cụ hứa ngày xưa
Tu hành cũng có một tờ dịch ra
Mấy người sống bấy mười ba
Trừ đi trước trẻ sau già còn bao
Khoang trong vui mãi đâu nào
Khi sầu khi muộn tiêu hao mấy lần
Trung-thu trăng sáng có ngần
Trung-thu hoa nở có phần ấy thôi
Trước hoa so mấy giăng cười
Sao bằng nghiêng dốc chén mỗi làm khuây
Của đời đời đã ngán thay
Quan triều, triều chẳng thấy ngày nào ngơi
Của nhiều quan cả bao rồi
Sao bằng giờ lại mà coi việc nhà
Sẽ coi trước mắt người ta
Mỗi năm mỗi thấy riềm rả cỏ xanh
Mấy mỗ trong đám cỏ gianh
Quanh năm thừa thốt vắng tanh dấu người
Thôi đừng người thế chia bồi
Của đâu họa phúc tư giời làm ra
Thần tiên cốt nhục chẳng a
Non bồng nước nhược ấy nhà người tu.

* * *

Tôi nay ờn Phật Rì-Đà
Phụng thờ Tam-Giáo ấy là tự nhiên
Dịch nhờ sách Thánh thơ Hiền
Chữ nào nghĩa ấy chu viên mọi phần
Đám đâu vẽ rằn thêm chân
Gọi là bài tựa mấy vần bồ ri
Hoặc như có sót ý gì
Xem thì lượng nghĩ nghĩ thì cứu thêm

Làm người theo phận tùy ruyên
Đan tâm một mảnh tự nhiên ở đời
Giới cho đâu giám nhường người
Chẳng cho chi nữa vật nài xin đâu
Cho giàu yên phận được giàu
Cho sang yên phận dám đâu tự hèn
Cho thời vợ đẹp con hiền
Nhà cao cửa rộng ruộng liền người đông
Cuộc đời có có không không
Đánh không chẳng muốn nghĩ nông tham
cầu

Phận mình yên phận trước sau
Phận người người hưởng mừng nhau thuận
hòa

Trước là ta giữ phận ta
Sau ta đối đãi suy ra phận người
Thân ta tránh chẳng khỏi giới
Chỉ cầu giải thoát ra người trầm-luân
Ràng tinh rằng khí rằng thần
Giữ ba đều ấy ấy chân nhân rồi
Tĩnh tâm, tĩnh mắt mà coi
Bức tranh cụ Tuấn nên ngồi xem luôn
Bể sâu còn có rạch nguồn
Kiên tâm suy xét nghìn muôn nhẽ mẫu
Nổi đều gọi có mấy câu
Vỏ sò đồng bể giám đâu khoe tài
Muôn nghìn tạo tác một hai
Còn nhờ quân-tử tài bồi diễm tô
Chớ quên tranh Tĩnh-Thế-Đồ
Ấy chùa Tam-Giáo, Phật cho dạy đời



